GRADE 6 MATH WEEKLY WORKSHEET: PLACE VALUE

Part 1: Whole Numbers up to 1,000,000 (Phần 1: Số tự nhiên đến 1.000.000)

Question 1: What is the value of the underlined digit in the number 4<u>7</u>2,305?
(Giá trị của chữ số được gạch chân trong số 4<u>7</u>2,305 là bao nhiêu?)
A. 7,000
B. 70,000
C. 700,000
D. 700

Question 2: Which of the following shows the number "Six hundred thousand, four hundred two" in standard form?
(Cách viết nào sau đây thể hiện số "Sáu trăm nghìn bốn trăm linh hai" ở dạng chữ số tiêu chuẩn?)
A. 600,402
B. 60,402
C. 604,200
D. 6,004,200

Question 3: What is the expanded form of the number 805,320?
(Dạng khai triển của số 805,320 là dạng nào?)
A. 800,000 + 50,000 + 300 + 20
B. 80,000 + 5,000 + 300 + 20
C. 800,000 + 5,000 + 300 + 20
D. 800,000 + 5,000 + 30 + 2

Question 4: Ontario's population increased by 10,000 people. If the old population was 584,230, what is the new population?
(Dân số của bang Ontario tăng thêm 10.000 người. Nếu dân số cũ là 584,230 thì dân số mới là bao nhiêu?)
A. 585,230
B. 594,230
C. 684,230
D. 584,330

Question 5: Which symbol correctly compares these two numbers?
(Ký hiệu nào dưới đây điền đúng vào ô trống để so sánh hai số sau?)
743,029 ….. 743,209
A. >
B. <
C. =
D. +

Question 6: Choose the correct order of numbers from **least to greatest**:
*(Chọn dãy số được sắp xếp đúng thứ tự từ **nhỏ nhất đến lớn nhất**:)*
A. 125,600 < 125,060 < 152,000
B. 125,060 < 125,600 < 152,000
C. 152,000 < 125,600 < 125,060
D. 125,060 < 152,000 < 125,600

Question 7: A lottery prize of $1,000,000 is split equally among 10 winners. How much does each person get?
(Giải thưởng xổ số trị giá $1.000.000 được chia đều cho 10 người trúng thưởng. Mỗi người nhận được bao nhiêu tiền?)
A. $10,000
B. $100,000

LIVEWORKSHEETS

C. $1,000
D. $50,000

Part 2: Decimals to Thousandths (Phần 2: Số thập phân đến hàng phần nghìn)

Question 8: In the number 4.532, which digit is in the **thousandths** place?
*(Trong số 4.532, chữ số nào nằm ở hàng **phần nghìn**?)*
A. 4
B. 5
C. 3
D. 2

Question 9: How do you read the decimal 0.075 in words?
(Cách đọc số thập phân 0.075 bằng chữ như thế nào?)
A. Seventy-five tenths *(Bảy mươi lăm phần mười)*
B. Seventy-five hundredths *(Bảy mươi lăm phần trăm)*
C. Seventy-five thousandths *(Bảy mươi lăm phần nghìn)*
D. Seven hundred five thousandths *(Bảy trăm linh lăm phần nghìn)*

Question 10: Which fraction is equivalent to the decimal 0.6?
(Phân số nào dưới đây tương đương với số thập phân 0.6?)
A. 6/100
B. 6/1000
C. 6/10
D. 60/10

Question 11: What is the value of the digit 8 in the number 12.984?
(Giá trị của chữ số 8 trong số 12.984 là bao nhiêu?)
A. 8 tenths *(8 phần mười)*
B. 8 hundredths *(8 phần trăm)*
C. 8 thousandths *(8 phần nghìn)*
D. 80

Question 12: Which of the following decimals is the **largest**?
*(Số thập phân nào sau đây là **lớn nhất**?)*
A. 0.35
B. 0.305
C. 0.352
D. 0.035

Question 13: If you multiply 0.45 × 100, what is the result?
(Nếu bạn nhân 0.45 × 100, kết quả là bao nhiêu?)
A. 4.5
B. 45
C. 450
D. 0.0045

Question 14: In a swimming race, Leo finished in 25.43 seconds and Tom finished in 25.409 seconds. Who won the race (ran faster)?
(Trong một cuộc đua bơi lội, Leo hoàn thành trong 25.43 giây và Tom hoàn thành trong 25.409 giây. Ai là người chiến thắng (bơi nhanh hơn)?)
A. Leo, because 43 > 409 *(Leo, vì 43 > 409)*
B. Tom, because 25.409 < 25.43 *(Tom, vì 25.409 < 25.43)*
C. It was a tie *(Kết quả hòa)*
D. Not enough information *(Không đủ thông tin)*

LIVEWORKSHEETS

Part 3: Estimation and Rounding (Phần 3: Ước lượng và Làm tròn)

Question 15: Round the number **437,812** to the nearest **thousand**.
*(Làm tròn số **437,812** đến hàng **nghìn** gần nhất.)*
A. 437,000
B. 438,000
C. 440,000
D. 400,000

Question 16: Round the decimal **6.738** to the nearest **tenth**.
*(Làm tròn số thập phân **6.738** đến hàng **phần mười** gần nhất.)*
A. 6.7
B. 6.8
C. 6.74
D. 7.0

Question 17: Round the decimal **14.295** to the nearest **hundredth**.
*(Làm tròn số thập phân **14.295** đến hàng **phần trăm** gần nhất.)*
A. 14.29
B. 14.30
C. 14.3
D. 14.00

Question 18: A MacBook costs $1,249 and an iPad costs $589. Estimate the total cost by rounding each price to the nearest **hundred**.
*(Một chiếc MacBook có giá $1.249 và một chiếc iPad có giá $589. Hãy ước lượng tổng chi phí bằng cách làm tròn mỗi mức giá đến hàng **trăm** gần nhất.)*
A. $1,800
B. $1,900
C. $1,700
D. $2,000

Question 19: Chloe wants to buy 4 books that cost $9.75 each. Which is the best estimate of the total amount she will spend?
(Chloe muốn mua 4 cuốn sách với giá $9.75 mỗi cuốn. Đâu là mức ước lượng hợp lý nhất cho tổng số tiền cô ấy sẽ chi tiêu?)
A. $36
B. $40
C. $30
D. $45

Question 20: A school bus can hold 60 students. There are 235 students going on a field trip. Estimate the **minimum** number of buses needed.
*(Một chiếc xe buýt trường học có thể chở được 60 học sinh. Có 235 học sinh tham gia một chuyến dã ngoại. Hãy ước tính số lượng xe buýt **tối thiểu** cần thiết.)*
A. 3 buses *(3 xe)*
B. 4 buses *(4 xe)*
C. 5 buses *(5 xe)*
D. 2 buses *(2 xe)*

LIVEWORKSHEETS